

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 875 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 6 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kinh phí trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện hạng mục Dự án tuyến đường vận hành phía Bắc hầm Núi Vung thuộc gói thầu số 5, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội về chủ trương Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Quyết định số 2352/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật phân đoạn KM50+000 - Km71+000 & Km120+000 - Km134+000, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 23/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020;



Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích trồng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả quy hoạch 03 loài rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam tại Công văn số 1521/UBND-KT ngày 19/5/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 108/TTr-SNNPTNT ngày 26/5/2020.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kinh phí trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện hạng mục Dự án tuyến đường vận hành phía Bắc hầm Núi Vung thuộc gói thầu số 5 (từ Km120+000 - Km134+000), Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, như sau:

**1. Tên dự án phải thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế:** Hạng mục Dự án tuyến đường vận hành phía Bắc hầm Núi Vung thuộc gói thầu số 5 (từ Km120+000 - Km134+000), Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020.

**2. Đơn vị thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế:** Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam.

**3. Địa điểm thực hiện dự án:** Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

**4. Tổng diện tích dự án:** 7,63 ha; trong đó:

- Diện tích đất có rừng 3,66 ha, gồm:

+ Rừng tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng rụng lá nghèo kiệt - RLK: 1,68 ha.

+ Rừng tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng rụng lá chưa có trữ lượng - RLP: 0,67 ha.

+ Rừng trồng: 1,31 ha (rừng gỗ trồng núi đất loài cây Neem, Trôm - RTG: 0,89 ha và diện tích đã trồng rừng trên núi đất loài cây Neem, Trôm, Điều - DTR: 0,42 ha); trong đó có 0,78 ha rừng trồng có nguồn gốc từ nguồn vốn dự án JICA2 và 0,53 ha do hộ dân tự đầu tư trồng rừng.

- Diện tích đất không có rừng: 3,97 ha.

**5. Tổng diện tích phải thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế:** 7,83 ha; trong đó:

- Rừng tự nhiên: 2,35 ha x 3 = 7,05 ha (phòng hộ: 5,01 ha, sản xuất: 2,04 ha);

- Rừng trồng: 0,78 ha (rừng trồng có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước).

**6. Tổng số tiền trồng rừng thay thế phải nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh: 965.189.575 đồng, gồm:**

- Số tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng tự nhiên phòng hộ: 5,01 ha x 128.116.247 đồng/ha = 641.862.397 đồng;

- Số tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng tự nhiên sản xuất: 2,04 ha x 121.470.776 đồng/ha = 247.800.383 đồng;

- Số tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng trồng: 0,78 ha x 96.829.224 đồng/ha = 75.526.795 đồng.

(Đơn giá áp dụng theo Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

**7. Thời gian nộp tiền trồng rừng thay thế: Trong tháng 6/2020.**

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam có trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền trồng rừng thay thế theo đúng quy định hiện hành; đồng thời giám sát chặt chẽ việc tổ chức trồng rừng thay thế đảm bảo kịp thời, hiệu quả và đúng quy định

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, Khối NCTH;
- Lưu VT. QMT



**CHỦ TỊCH**

Lưu Xuân Vĩnh